

Số: 10/2026/QĐST-HNGĐ

Lai Châu, ngày 13 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lò Văn L, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Chị Lò Thị P, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn L và chị Lò Thị P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lò Văn L và chị Lò Thị P thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con chung:** Anh Lò Văn L và chị Lò Thị P có 02 con chung chưa thành niên là cháu Lò Văn L1, sinh ngày 28/11/2013; Lò Thị M, sinh ngày 28/11/2014. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Lò Văn L và chị Lò Thị P về nuôi con

khi ly hôn như sau:

Giao cho anh Lò Văn L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lò Văn L1 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không bị mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Giao cho chị Lò Thị P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lò Thị M cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không bị mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lò Văn L và chị Lò Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lò Văn L và chị Lò Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Lò Văn L và chị Lò Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Lò Văn L và chị Lò Thị P mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, anh Lò Văn L tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí mà chị Lò Thị P phải nộp. Tổng cộng anh Lò Văn L phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Lò Văn L đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000180 ngày 13/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu, nay 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, anh Lò Văn L được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 2 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 2 - Lai Châu;
- **UBND xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Quàng Thị Phương